

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 96 /2019/ HSST

Ngày: 10/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Ngọc Lợi;

- Bà Hoàng Thị Kim Phụng.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Sinh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trường G**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1981 tại thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: số nhà 29, ngõ 312, phố N1, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa:12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Lê Văn C (Đã chết); con bà: Phan Thị S; có vợ: Nguyễn Thị T; Con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: không. Nhân thân: ngày 22/9/2008, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ngày 15/3/2010 bị cáo ra trại đến nay đã được xóa án tích.

Ngày 28/12/2010, UBND thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ra quyết định số 2921 đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng.

Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2019 chuyển tạm giam ngày 06/6/2019 tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

Người làm chứng:

- Nguyễn Văn H sinh năm 1957 (vắng mặt)

- Đàm Viết Q sinh năm 1995 (vắng mặt)

- Phan Thị S sinh năm 1945 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trường G là người nghiện ma túy; khoảng 14 giờ ngày 01/6/2019, anh Đàm Viết Q sinh năm 1995 ở phố P, phường N2, thành phố Ninh Bình đến nhà Lê Trường G ở phố N1, phường N, thành phố Ninh Bình chơi. Do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên Lê Trường G nói với anh Q “*Ra đây với anh một tỹ*”, anh Q nghĩ G có việc riêng nên đồng ý nhưng không hỏi đi đâu. Hồi 15 giờ 15 phút cùng ngày, G điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream biển kiểm soát 35F3 - 4627 chở anh Q ngồi sau đi sang khu vực xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đi qua cầu Non Nước khoảng 500m, G dừng xe mô tô trước một ngôi nhà nằm bên trái Quốc lộ 10 thuộc xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định và bảo anh Q ngồi bên ngoài đợi. Biết trong nhà có người bán ma túy nên G xuống xe đi bộ đến gần ngôi nhà cách chỗ anh Q chờ khoảng 5 mét rồi đưa qua ô nhỏ của cửa sắt số tiền 400.000 đồng và nói “*Để cho em 400.000 đồng*”. Trong nhà có người nhận tiền rồi đưa qua ô nhỏ của cửa sắt cho G 01 túi ma túy đá được gói ngoài bằng túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm. Xác định là ma túy đá, G cầm trong tay phải đi bộ ra chỗ anh Q ngồi chờ và nói “*đi về thôi*”. Anh Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35F3 - 4627 chở G ngồi sau đi về thành phố Ninh Bình. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả hai đi đến khu vực đường N3, phố V, phường T, thành phố Ninh Bình thì bị Tổ công tác Công an phường T, thành phố Ninh Bình yêu cầu anh Q dừng xe để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện trên tay phải G đang cầm 01 túi ni lon màu trắng kích thước (2x2)cm, bên trong là chất tinh thể màu trắng. G tự giao nộp cho Tổ công tác đồng thời khai nhận túi ni lon trên là ma túy đá G vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành niêm phong 01 túi nilon màu trắng vừa thu giữ của G vào phong bì thư dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ của Lê Trường G 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream biển kiểm soát 35F3 - 4627. Sau đó đưa G cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở công an phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cân trọng lượng chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Trường G có khối lượng 0,835 gam, ký hiệu M gửi đi giám định xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 171/KLGD - PC09 - MT ngày 05/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận “Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,8142 gam (không phải tám nghìn một trăm bốn hai) gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng

0,6509 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì theo đúng quy định của pháp luật, trên mặt phong bì ghi số 171/KLGD-PC09-MT.

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 16/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Trường G ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lê Trường G phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Lê Trường G từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao dùng để gói ma túy trong gói niêm phong được niêm phong trong phong bì theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì ghi số 171/KLGD-PC09-MT.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lê Trường G đã thừa nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/6/2019 khu vực đường N, phố V, phường T, thành phố Ninh Bình, Lê Trường G có hành vi cất giữ trái phép 0,8142 gam chất ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng bị phát hiện bắt giữ.

Bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để

kết luận bị cáo Lê Trường G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Để cá thể hóa loại, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ việc khởi tố, truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; Bỏ bị cáo Là bệnh binh và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng hai và hạng ba, Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Về nhân thân, bị cáo có một án tích tuy đã được đương nhiên xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo là người đã vi phạm pháp luật, không lấy đó làm bài học để tự cải tạo, tu dưỡng mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức án tương xứng để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội và cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,6509 gam Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu do cơ quan giám định hoàn trả lại được chuyển giao đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình quản lý cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream biển kiểm soát 35F3 - 4627 thu giữ của Lê Trường G, quá trình điều tra xác định năm 2011 ông Lê Văn C sinh năm 1948 là bố đẻ của G mua chiếc xe mô tô trên và làm thủ tục đăng ký xe mô tô mang tên ông Lê Văn C. Đến ngày 11/5/2015 ông C chết để lại chiếc xe mô tô trên cho mẹ G là bà Phan Thị S quản lý, sử dụng. Ngày 01/6/2019 G mượn bà Sơn chiếc xe mô tô trên nói là đi có việc nhưng sau đó sử dụng xe mô tô để làm phương tiện đi mua ma túy, bà S không biết. Kết quả tra cứu chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu lưu trữ tại hệ thống lưu trữ xe máy tang vật toàn quốc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho bà Phan Thị S là có căn cứ.

[5] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Lê Trường G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo: Lê Trường G 24 (Hai bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 01 tháng 6 năm 2019

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 01 (một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, mặt trước ghi dòng chữ: “ Mẫu vật hoàn trả, số 171/KLGD/PC09-MT”. Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2019 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Trường G phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB
- VKSND- TPNB
- Bị cáo
- VKSND tỉnh NB
- Công an thành phố NB
- Trại tạm giam
- Thi hành án dân sự TPNB
- Sở tư pháp
- Lưu

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã Ký)

Lâm Thị Thanh Nhàn

